TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂY HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 114/2023/QĐST-DS	*Tây Hòa, ngày 26 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 210/2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 9 năm 2023;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Võ Ngọc T – sinh năm 1975

Trú tại: Thôn Lạc Điền, xã Sơn Thành Đông, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Cao Thị Kim H – sinh năm 1978

Trú tại: Thôn Lạc Điền, xã Sơn Thành Đông, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn và bị đơn đã tự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết tài sản chung của vợ chồng sau ly hôn và đề nghị Tòa án công nhận nội dung như sau:

Trong thời kỳ hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn có tài sản chung là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất số 373, tờ bản đồ 32 (đo đạc năm 2014), diện tích 408,1m^2 tại thôn Lạc Điền, xã Sơn Thành Đông, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên, đã được UBND huyện Tây Hòa cấp giấy chứng nhận QSDĐ số CI045831 ngày 23/5/2018 cho bà Cao Thị Kim H.

Toàn bộ diện tích đất được xây tường bằng gạch bao quanh phía Nam và phía Bắc, tài sản trên đất gồm có:

- Phía trước nhà có xây tường bao, trụ cổng nhà bê tông, có dán gạch Ciramic, cửa sắt.

- Một nhà cấp 4 kết cấu: mái ngói, tường gạch, nền Ciramic;

- 01 nhà chái sân trước, kết cấu trụ bê tông, cốt thép, lợp tole;

- 01 nhà sau lợp tấm xi măng, kết cấu tường gạch nền xi măng xây khép kín (có ngăn hai phòng riêng và 01 phòng bếp);

- 01 giếng có đường kính 01m;

- 01 chuồng bò lợp tole.

Tất cả các tài sản trên trị giá 600.000.000đ (sáu trăm triệu đồng), Bà Cao Thị Kim H giao cho ông Võ Ngọc T 260.000.000đ (hai trăm sáu mươi triệu đồng) và nhận sở hữu tòan bộ tài sản (Hai bên đã giao nhận tiền và tài sản xong xong). Bà Cao Thị Kim H có đầy đủ các quyền của chủ sở hữu đối với tài sản nêu trên và có quyền liên hệ với các cơ quan có thẩm quyền để thực hiện quyền của mình theo quy định của pháp luật. Ông Võ Ngọc T cam đoan tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân nói trên đã chia xong nên kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật, ông Tư không tranh chấp gì.

2.2. Về án phí: Nguyên đơn Võ Ngọc T tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí sơ thẩm, được khấu trừ số tiền 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0006236 ngày 18/9/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tây Hòa, Phú Yên nên được hoàn lại 150.000đồng.

2.3. Về về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Bị đơn Cao Thị Kim H tự nguyện chịu, đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Tây Hòa;
- Chi cục THADS huyện Tây Hòa;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Vĩnh Phúc